

Khu sinh quyển Cù Lao Chàm - Hải An (KSQ) chính thức được UNESCO công nhận vào ngày 26 tháng 5 năm 2009 dựa trên các giá trị tài nguyên thiên nhiên và nhân văn rất đa dạng. Nơi đây được đánh giá là có sự đa dạng các hệ sinh thái của vùng hải đảo, vùng biển và biển đảo trong tính đa dạng thực vật loài và biển như Vườn Nam và là vùng đất giàu tài nguyên nhân văn với các di tích văn hóa lịch sử, lịch kiến trúc nghệ thuật. Trong số các khu sinh quyển thế giới tại Vườn Nam, Cù Lao Chàm – Hải An là một minh chứng rõ nét về sự giao lưu, kết hợp hài hòa và sinh động giữa con người và thiên nhiên.

Công cụ và n hành – n n tng c a s phát trin.

Ra đời sau tại Vườn Nam nhờ Khu sinh quyển Cù Lao Chàm – Hải An đã nhanh chóng chuyển đổi cách tiếp cận phù hợp dựa trên các lợi thế về di sản văn hóa – nhân văn, xác định mục tiêu chỉ đạo, các chủ đề quản lý tiên tiến và đặc biệt đã có được công cụ và n hành hiệu quả hỗ trợ quản lý Khu sinh quyển.

Một kế hoạch quản lý tổng hợp cho KSQ năm 2015-2019, tầm nhìn đến năm 2030 được các bên liên quan hợp tác xây dựng trên cơ sở vận dụng các cách tiếp cận phù hợp, hiệu quả bao gồm: tiếp cận hệ sinh thái, tiếp cận lưu vực, tiếp cận quản lý tổng hợp vùng biển, tiếp cận tài nguyên núi đảo rạn san hô (R2R). Tất cả đều hướng tới việc xây dựng Khu sinh quyển theo mô hình SLIQ: T duy hệ thống – Quy hoạch cảnh quan - Điều phối liên ngành và – Kinh tế chất lượng.



Hình 1: Các bên cùng tham gia các hoạt động trong KSQ theo mô hình SLIQ

Đề thực thi kế hoạch quản lý, mô hình phát triển bền vững khu sinh quyển giai đoạn 2015-2035, tầm nhìn đến năm 2050 cũng đã đề cập xây dựng nhím cộng đồng hóa mục tiêu cho từng giai đoạn, cơ sở thu hút đầu tư, sự hỗ trợ từ các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức trong và ngoài nước.



Hình 2: Tọa đàm PTBV Khu sinh quyển Cù Lao Chàm - Hội An tại Hà Nội

Hội trường cho việc thực hiện Kế hoạch và Dự án phát triển bền vững, năm 2015 UBND thành phố Hội An ban hành Quy chế Quản lý Khu sinh quyển trong đó quy định rõ nguyên tắc, chức năng và phương thức quản lý KSQ. Đây công cụ pháp lý để thực hiện việc điều chỉnh các hành vi, các hoạt động trong các phân vùng chức năng để bảo vệ chi tiết các bộ phận và phát triển bền vững danh hiệu Khu sinh quyển.

Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế - Đòn bẩy kích thích.

Trong 8 năm, Khu sinh quyển Cù Lao Chàm – Hội An đã mời gọi, tiếp đón, trao đổi và thiết lập mối quan hệ hợp tác toàn diện với nhiều giáo sư, chuyên gia, các vị trí trong nước và quốc tế. Đây là chiến lược hợp tác nhằm mở rộng và giúp khu sinh quyển thực hiện tốt 3 chức năng quan trọng đó là bảo tồn – học tập và phát triển. Thông qua đó, giúp quản lý bền vững và các giá trị của Khu sinh quyển một cách nhanh chóng và hiệu quả trên phạm vi toàn cầu. Kể từ năm 2014, các chương trình được tổ chức hàng năm tại Khu di sản sinh quyển Cù Lao Chàm – Hội An gồm: “Lớp học mùa hè” cho hơn 30 sinh viên đến từ Đại học Aarhus – Đan Mạch và Đại học Đà Nẵng, sinh viên trao đổi và phương pháp quản lý môi trường bền vững; Lớp học IHP – Climate Change cho các sinh viên của tổ chức World Learning – Hoa Kỳ tìm hiểu về sự thích ứng của cộng đồng địa phương với an ninh lương thực, năng lượng và tài nguyên nước trong bối cảnh biến đổi khí hậu toàn cầu; khóa học “Global Village” được phối hợp với Đại học Hiroshima (Nhật Bản) và Đại học PSU – Hoa Kỳ.



Hình 3: Cán bộ khu sinh quyển Cù Lao Chàm – Hòn An hướng dẫn sinh viên quốc tế

Bên cạnh các khóa học ngắn hạn, Khu sinh quyển đã nhận được sự hợp tác từ các tổ chức, các viện nghiên cứu trong nước và quốc tế như Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Viện Tài nguyên và Môi trường Đới nhiệt đới (IREN), Viện môi trường và Phát triển bền vững (VESDI), Green Việt, Đại học Vrije Universiteit Brussel (VUB) – Bỉ, Cơ quan phát triển thực địa Hàn Quốc (FIRA)...vv để xây dựng kế hoạch và thực hiện các chương trình nghiên cứu như quan trắc chất lượng nước, khảo sát đa dạng sinh học, phục hồi hệ sinh thái rừng ngập mặn, nghiên cứu các giới hạn pháp lâm sinh, giám sát khí phát thải do suy thoái và phá rừng (REDD) và chi trả dịch vụ môi trường rừng (FPES) tìm kiếm pháp chế xói lở bãi biển, phục hồi rừng ngập mặn, nghiên cứu và cấp chứng tài chính tiềm năng cho việc quản lý lưu vực sông Vu Gia-Thu Bồn sinh kế bền vững...vv.

Truyền thông, quảng bá – Nhân tố truyền tâm.

Truyền thông được xác định là hoạt động xuyên suốt trong 8 năm qua, hoạt động này được tổ chức hàng năm với nội dung, hình thức, đối tượng truyền thông luôn được thay đổi để phù hợp với yêu cầu của các giai đoạn phát triển của Khu sinh quyển. Ngoài chương trình truyền thông mặt chữ về các bài viết, truyền thanh truyền hình, tờ rơi, panel, áp phích, phim tài liệu, các hình thức truyền thông hai chiều được chú trọng thực hiện bao gồm: tham vấn ý kiến cộng đồng, giáo dục ngoài giờ cho học sinh, tổ chức các diễn đàn, các hội thảo khoa học. Đặc biệt hiệu quả truyền thông được nâng cao, thông tin về khu sinh quyển được lan tỏa nhanh chóng, sâu rộng qua việc phát động các cuộc thi như: Thanh niên với Khu sinh quyển Cù Lao Chàm – Hòn An, ảnh nghệ thuật Khu sinh quyển Cù Lao Chàm – Hòn An trong mắt tôi, sáng tác biểu tượng (Logo) khu sinh quyển, viết văn về chủ đề Em yêu biển đảo quê em...vv.



Hình 4: Các hoạt động truyền thông được tổ chức thông qua xuyên cho nhiều địa phương

Số tham gia của các bên liên quan – Chia khóa thành công.

Phát huy vai trò địa phương, khu sinh quyển luôn chủ động tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo chuyên đề hay diễn đàn lôi kéo số tham gia, chia sẻ thông tin, thảo luận, giao trách nhiệm của các bên liên quan nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu nhập trong quản lý, đầu tư, khai thác tài nguyên.



Hình 5: Mô hình hợp tác 4 nhà trong quản lý, khai thác, bảo tồn của đá CLC

Số hợp tác này nhằm mục tiêu nên mở rộng công tác thu nhập, xuyên suốt từ các quan quản lý nhà nước, số đầu tư phát triển của doanh nghiệp, tôn trọng báo cáo của các nhà khoa học và số đáp ứng của công đồng sinh sống, phát triển sinh kế trong phạm vi khu sinh quyển nhằm vận hành được 7 tiêu chí của UNESCO đã công nhận.

Số tham gia, thể hiện vai trò, trách nhiệm của các bên liên quan được ghi nhận từ kết quả các cuộc họp và thảo luận chuyên đề là: Tiếp cận từ đầu nguồn xuống biển (R2R); Hòa hợp phát triển bền vững vùng biển Khu dự trữ sinh quyển Cù Lao Chàm - Hòn An (ISCD); Rừng đầu nguồn Cấm Cấm Thanh trong sông liên kết giữa lưu vực sông, đường biển và biển cửa; Vai trò của doanh nghiệp trong việc phát triển thương hiệu và xây dựng nhãn hiệu sinh thái khu dự trữ sinh quyển Cù Lao Chàm – Hòn An, v.v... Hay là các cuộc đối thoại: Đối thoại bàn tròn cấp cao, Quyển lý tưởng hợp lưu vực sông Vu Gia – Thu Bồn và vùng biển Đà Nẵng – Quảng Nam: Mô hình tiếp cận “Từ đầu nguồn xuống biển”; Vai trò sinh thái của hệ thống cửa biển tự nhiên - ứng xử các bên liên quan hàng ngày phát triển bền vững; Quan điểm các bên liên quan hàng ngày về hòa hợp giữa bảo tồn và phát triển bền vững rừng đầu nguồn và tài nguyên lưu vực sông Thu Bồn, v.v....



Hình 6: Các đối thoại chuyên đề và sự cam kết tham gia của đại diện các bên liên quan trong công cuộc bảo tồn, phát huy danh hiệu Khu sinh quyển

Đây là các sự kiện được tổ chức nhằm tăng cường nhận thức các bên liên quan hiểu rõ về giá trị của Khu sinh quyển, tăng cường công tác bảo tồn để làm nguồn lực cho sự phát triển. Đồng thời, qua các cuộc đối thoại, các bên liên quan cũng đã thảo luận và đạt được thỏa thuận bền vững về trách nhiệm của mình trong công cuộc bảo tồn và phát triển bền vững tài nguyên nói chung trong Khu dự trữ sinh quyển.

